

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NÚI THÀNH  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2022/HSST

Ngày: 08/12/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hoàng Trà.**

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà **Nguyễn Thị Kim Cúc;**

+ Ông **Dương Minh Ngọc;**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Mùi** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Thu Hương** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2022 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2022/TL- HSST ngày 20 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2022/QĐXXST-HS, ngày 18/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Ngọc S**, Sinh ngày 27 tháng 9 năm 1996 tại: Tam Kỳ, Quảng Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn T, xã P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Thợ cơ khí. Trình độ học vấn: 5/12. Họ và tên cha: Trương Đình Q (chết). Họ và tên mẹ: Phan Thị Mỹ H (chết). Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 03 anh chị em. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: không.

Tiền sự:

- Ngày 15/12/2020, bị Công an phường An Sơn, thành phố Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Chưa chấp hành nộp phạt.

- Ngày 15/01/2021, bị Công an phường An Mỹ, thành phố Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Chưa chấp hành nộp phạt.

Nhân thân:

- Ngày 24/11/2015, Công an TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 750.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 29/01/2021, Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 01/9/2021, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “tạm giam” tại Nhà tạm giữ Công an huyện Núi Thành từ ngày 06/7/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người bị hại:**

+ Bà Võ Thị H, sinh năm: 1974, trú tại: thôn T, xã P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

+ Ông Trần Quốc C, sinh năm: 2001, trú tại: thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

+ Ông Nguyễn N, sinh năm: 1970, trú tại: thôn D, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Có mặt

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Huỳnh Tấn E, sinh năm: 1970, trú tại: thôn P, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 12/5/2022 đến ngày 03/7/2022, Trương Ngọc S đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản tại địa bàn thành phố Tam Kỳ và huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Trưa ngày 12/5/2022, Trương Ngọc S mượn xe mô tô BKS: 59N2 - 495.05 của ông Huỳnh Tấn E, để đi chơi, S điều khiển xe đi dọc tuyến đường ĐT616 hướng từ xã Tam Tiến, huyện Núi Thành về thành phố Tam Kỳ. Khi đi đến trước nhà bà Võ Thị H thì S phát hiện tại sát đường bê tông trước nhà bà H có cuộn lưới B40 nên dừng xe và quan sát không thấy có người trông coi nên S ôm cuộn lưới B40 bỏ lên yên xe mô tô chở về cất giấu tại nhà bà ngoại của S là bà Huỳnh Thị Xuân. Đến sáng ngày 14/5/2022, S dùng xe mô tô BKS: 59N2 - 495.05 chở cuộn lưới B40 trộm cắp được đi tìm nơi tiêu thụ. Khi S vừa đến điểm thu mua phế liệu của ông Nguyễn Văn Viên để bán nhưng chưa bán được thì bị phát hiện. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Kỳ đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trương Ngọc S về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Ngày 30/8/2022 Viện KSND thành phố Tam Kỳ ra Quyết định chuyển vụ án hình sự số 12/QĐ-VKSTK đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành để nhập vụ án điều tra theo thẩm quyền.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 17/6/2022, Trương Ngọc S đi bộ đến thôn Long Thành, xã Tam Tiến, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam để chơi. Khi đến trước nhà ông Trần Quốc C, S nhìn thấy xe mô tô BKS 92L8-4660 để trong nhà có gắn chìa khóa và không thấy ai ở nhà nên S đi vào nhà, dắt xe mô tô ra nổ máy rồi điều khiển xe đi lên huyện Tiên Phước chơi. Đến khoảng 20 giờ

cùng ngày, S nhờ một người bạn tên Sáu (không biết lai lịch cụ thể) dẫn đi mua ma túy để sử dụng, trên đường đi thì bị lực lượng Công an xã Tiên Cảnh tuần tra phát hiện, hai đối tượng bỏ chạy để lại xe mô tô BKS 92L8-4660. Công an xã Tiên Cảnh tạm giữ xe mô tô để xác minh, sau đó chuyển cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành để điều tra theo thẩm quyền.

Vụ thứ ba: Vào sáng ngày 03/7/2022, S đi xe buýt đến thôn Diêm Phổ, xã Tam Anh Nam, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Khi đi đến nhà ông Nguyễn Ngọc, S quan sát không thấy ai ở nhà nên lén lút vào vườn nhà ông Ngọc, bắt trộm 01 con gà có trọng lượng 2,8kg đang nhốt trong bội sắt mang đi tiêu thụ thì bị người dân phát hiện bắt giữ, điện báo cho Công an xã Tam Anh Nam phối hợp với Cơ quan điều tra Công an huyện Núi Thành điều tra, xác minh theo quy định.

\* Tại Bản kết luận định giá số: 24/2022-KLGTS ngày 07/7/2022 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện Núi Thành xác định giá trị của xe mô tô biển kiểm soát 92L8-4660 là 7.000.000 đồng.

\* Tại Bản kết luận định giá số: 26/2022-KLGTS, ngày 07/7/2022 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện Núi Thành xác định giá trị của con gà có trọng lượng 2,8kg là 420.000 đồng.

\* Tại bản kết luận định giá tài sản số: 38/KL-HĐĐGTS ngày 20/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Tam Kỳ xác định giá trị cuộn lưới B40, chiều cao 1,2m, trọng lượng 36kg (đã qua sử dụng) là 324.000 đồng.

Quá trình điều tra và truy tố bị cáo Trương Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

#### ***Về dân sự:***

+ Ông Trần Quốc C đã nhận lại xe mô tô 92L8-4660 và có đơn yêu cầu xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Trương Ngọc S, không yêu cầu gì khác.

+ Ông Nguyễn Ngọc đã nhận lại con gà, tại phiên Tòa ông Ngọc xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu gì thêm.

+ Bà Võ Thị H đã nhận lại cuộn lưới B40, không có yêu cầu gì thêm.

#### ***Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:***

+ 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 92L8-4660.

+ 01 (một) con gà có trọng lượng 2,8kg.

+ 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 59N2 - 495.05

+ 01 (một) cuộn lưới B40, loại lưới bằng kim loại, có chiều cao 1,2m, cân nặng 36kg.

***Xử lý vật chứng:*** Cơ quan CSĐT đã trả lại xe mô tô BKS 92L8-4660, xe mô tô BKS 59N2 - 495.05, con gà và cuộn lưới B40 cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: Số: 66/CT-VKS-NT ngày 17/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Trương Ngọc S

về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trương Ngọc S về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đồng thời Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng: điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Về điều luật và hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị HĐXX tuyên phạt mức án đối với bị cáo Trương Ngọc S từ 09 đến 15 tháng tù;

Về xử lý vật chứng: Không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập xử lý

Tại phiên tòa bị cáo Trương Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã truy tố. Theo đó, bị cáo S có 03 tiền sự và 01 nhân thân xấu nhưng Từ ngày 12/5/2022 đến ngày 03/7/2022, Trương Ngọc S đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản tại địa bàn thành phố Tam Kỳ và huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam với mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ cũng như lời khai bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Trương Ngọc S phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội danh và hình phạt được quy tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án thì thấy: Quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân, pháp nhân luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị nghiêm trị. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác; Bị cáo nhận thức rõ việc chiếm đoạt tài sản là phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm đối với

bị cáo nhằm rèn đe, giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị hại đã nhận lại tài sản và bị hại Trần Quốc C có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên Tòa bị hại Nguyễn N xin HĐXX giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo Trương Ngọc S mồ côi cha mẹ, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại và số tiền phạm tội ít. Do đó, HĐXX xét cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: phạm tội 02 lần trở lên do đó HĐXX áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 điều 52 BLHS

Bị cáo S có nhân thân xấu, bị cáo là thanh niên khỏe mạnh nhưng bản chất lười lao động nên nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo từng bị công an phường An S và phường An Mỹ thành phố Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính 02 lần về hành vi trộm cắp tài sản và đã bị công an thành phố Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị đưa đi cai nghiện ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm tự tu dưỡng và rèn luyện đạo đức mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều này thể hiện sự lì lợm và coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi ngoài xã hội một thời gian nhằm rèn đe giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và góp phần phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

[7] Về vật chứng: Cơ quan CSĐT đã trả lại xe mô tô BKS 92L8-4660, xe mô tô BKS 59N2 - 495.05, con gà và cuộn lưới B40 cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật

[8] Đối với đối tượng tên Sáu, quá trình điều tra, xác minh không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể và không có yếu tố đồng phạm nên Cơ quan CSĐT không đề nghị xem xét, xử lý là thỏa đáng.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên bố bị cáo Trương Ngọc S phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt bị cáo Trương Ngọc S 09 ( *Chín* ) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 03/7/2022.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trương Ngọc S phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm bản án để yêu cầu Tòa án tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- CA huyện Núi Thành;
- VKSND huyện Núi Thành;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THADS huyện Núi Thành;
- bị cáo; Bị hại; Người liên quan
- lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Hoàng Trà**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Các hội thẩm nhân dân                      Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**



